



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 09/CB - HT/2018

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Thực phẩm Hiến Thành.

Địa chỉ: Thôn Yên Phú, xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng yên

Điện thoại: 0221.3942.418 Fax: 0221.3942.420.

E-mail: hienthanhfoodco@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0900216185

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 15/2019/NNPTNT -0321 Ngày Cấp  
09/04/2019 Nơi cấp: Chi cục quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản tỉnh Hưng Yên.

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: XÚC XÍCH KHÔ.

2. Thành phần: Thịt lợn (80%), mỡ lợn (10%), Nước, Đường, Hạt tiêu, Muối ăn, Mỳ chính (E621), nước, chất ổn định và nhũ hóa (E450, E451i, E452), chất bảo quản (E249), chất chống oxi hóa (E316)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 3 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất hạn sử dụng xem trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Khối lượng tịnh 200 g -500 g – 1000 g – 2000 g/túi

- -Chất liệu bao bì Túi PE đạt QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

\* Công ty TNHH Thực phẩm Hiến Thành

\* Địa chỉ: Thôn Yên Phú, xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng yên

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến) (Xem Phụ lục)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011 (quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm).

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Mức chỉ tiêu tối đa
1	Hàm lượng chì ( Pb)	mg/kg	0.030	0.1
2	Cadimin	mg/kg	KPH	0.05

- Nghị định 15/2018/NĐ-CP Của chính phủ (Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật An toàn thực phẩm)
- Quyết định số 46/QĐ- BYT ban hành ngày 19/12/2007 của Bộ Y Tế ( Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm)
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
- QCVN 8-3:2012/BYT (quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm)
- Các văn bản pháp luật hiện hành quy định về an toàn thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 22 tháng 4 năm 2019

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Minh Phong*



## Phụ lục

Phụ lục 1: Dự thảo tem nhãn ( mẫu nhãn đính kèm)

<b>XÚC XÍCH KHÔ</b>	
<b>Thành phần</b>	- Thịt lợn (80%), mỡ lợn (5%), Nước, Đường, Bột tiêu, Muối ăn, Mỳ chính (E621), nước, chất ổn định và nhũ hóa (E450, E451i, E452), chất bảo quản (E249), chất chống oxi hóa (E316)
<b>Chỉ tiêu chất lượng</b>	- Protein $\geq$ 12%
<b>Hướng dẫn sử dụng</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Sản phẩm ăn ngay hoặc chế biến thành món ăn khác.</li><li>- Nên sử dụng hết sản phẩm khi đã mở túi.</li><li>- Nếu không dùng hết sản phẩm thì bao kín và bảo quản ở nhiệt độ <math>-10^{\circ}\text{C}</math> ( ngăn đá tủ lạnh)</li></ul>
<b>Bảo quản</b>	- Bảo quản ở nhiệt độ $0^{\circ}\text{C}$ đến $4^{\circ}\text{C}$ .
<b>Hạn sử dụng Khối lượng tịnh</b>	Xem trên bao bì.
<b>Sản xuất tại</b>	Công ty TNHH Thực phẩm Hiến Thành Địa chỉ: Thôn Yên Phú, xã Giai phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng yên. ĐT: 0221.3942.418 Fax: 0221.3942.420 Website: hienthanhfood.com. Email: hienthanhfoodco@gmail.com



# Phụ lục

## Xúc xích khô 500 g

**HIỆN THÀNH**

Salami Sausages

### XÚC XÍCH KHÔ

**THỰC PHẨM SẠCH - AN TOÀN - HỢP VỆ SINH**

Thành phần: Thịt lợn (80%), mỡ lợn (10%), Đường, Bột tiêu, Nước, Muối ăn, Mỳ chính (E621)

Phụ gia thực phẩm: Chất ổn định và nhũ hóa E450, E451, E452, chất chống ôxi hóa E316, Chất bảo quản E249

Hướng dẫn sử dụng: Ăn ngay hoặc chế biến thành món ăn khác. Nên sử dụng hết sản phẩm khi đã mở túi.

Bảo quản: 0° đến 4°C

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu Protit  $\geq$  12%

**KHỐI LƯỢNG TÍNH 500 g**

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM HIỆN THÀNH  
ĐC: Thôn Yên Phú - Xã Giai Phạm  
Huyện Yên Mỹ - Tỉnh Hưng Yên  
Tel: 0221.3942418 / 024.3862.2209  
Fax: 0221.3942420 - 024.36362020  
Email: hienthanhfoodco@gmail.com  
Website: hienthanhfood.com.vn

Số tự CB ATTP: 09/CB-HT/2018  
NSX, HSD: Xem trên bao bì

## Xúc xích khô 200 g

**HIỆN THÀNH**

Salami Sausages

### XÚC XÍCH KHÔ

**THỰC PHẨM SẠCH - AN TOÀN - HỢP VỆ SINH**

Thành phần: Thịt lợn (80%), mỡ lợn (10%), Đường, Bột tiêu, Nước, Muối ăn, Mỳ chính (E621)

Phụ gia thực phẩm: Chất ổn định và nhũ hóa E450, E451, E452, chất chống ôxi hóa E316, Chất bảo quản E249

Hướng dẫn sử dụng: Ăn ngay hoặc chế biến thành món ăn khác. Nên sử dụng hết sản phẩm khi đã mở túi.

Bảo quản: 0° đến 4°C

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu Protit  $\geq$  12%

**KHỐI LƯỢNG TÍNH 200 g**

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM HIỆN THÀNH  
ĐC: Thôn Yên Phú - Xã Giai Phạm  
Huyện Yên Mỹ - Tỉnh Hưng Yên  
Tel: 0221.3942418 / 024.3862.2209  
Fax: 0221.3942420 - 024.36362020  
Email: hienthanhfoodco@gmail.com  
Website: hienthanhfood.com.vn

Số tự CB ATTP: 09/CB-HT/2018  
NSX, HSD: Xem trên bao bì



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 40-5 / Labo XNATVSTP

Tên mẫu/Name of Sample: Xúc xích khô (Salami)

Mã số/Code: 021940-5

Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu

Tình trạng mẫu/Conditional keeping: Mẫu được đóng gói kín hút chân không, bảo quản lạnh

Người/Đơn vị gửi mẫu/Customer: Công ty TNHH thực phẩm Hiến Thành

Địa chỉ/ Add: Thị trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên

Ngày gửi mẫu/Date of receiving : 19/02/2019

Thời gian kiểm nghiệm/ Testing time: Từ 19/02/2019 đến ngày 1/03/2019

## KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM (Test Result)

TT	Chỉ tiêu (Specification)	Đơn vị (Unit)	Phương pháp (Test method)	Kết quả (Result)
1	Chi	mg/kg	H.HD.QT.056	0,030
2	Cadimi	mg/kg	H.HD.QT.053	KPH LOD :10ppb

KPH: Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)

Hải Dương, ngày 1 tháng 03 năm 2019

Labo XNATVSTP

PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TS. Trần Quang Cảnh

ThS. Hoàng Thị Thu Huyền

1. Các kết quả kiểm nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP.
3. Chỉ tiêu đánh dấu (\*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS.
4. Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo qui định.





## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 11-5 /Labo XNATVSTP

Tên mẫu/Name of Sample: Xúc Xích Khô (Salami)

Mã số/Code: 011911-5

Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu

Tình trạng mẫu/Conditional keeping: Mẫu được đóng gói kín, bảo quản lạnh

Người/Đơn vị gửi mẫu/Customer: Công ty TNHH thực phẩm Hiến Thành

Địa chỉ/ Add: Thị trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên

Ngày gửi mẫu/Date of receiving : 11/01/2019

Thời gian kiểm nghiệm/ Testing time: Từ 11/01/2019 đến ngày 23/01/2019

## KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM (Test Result)

TT	Chỉ tiêu(Specification)	Đơn vị (Unit)	Phương pháp (Test method)	Kết quả (Result)
1	Tổng số Coliform*	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH
2	Tổng số E.coli*	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	KPH
3	pH	-	TCVN 6492 - 2011	6,5
4	Hàm lượng Protein(*)	%	AOAC 981.10:2010	15,3

KPH: Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)

Hải Dương, ngày 23 tháng 01 năm 2019

Labo XNATVSTP



LÃNH ĐẠO TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TS. Trần Quang Cảnh

ThS. Hoàng Thị Thu Huyền

1. Các kết quả kiểm nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP.
3. Chỉ tiêu đánh dấu (\*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS.
4. Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo

